

Số: 5471 /TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 9148/CT-KT2 ngày 28/10/2014 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh về thuế suất thuế GTGT đối với hàng xuất khẩu theo phương thức giao hàng tại kho bên bán, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ hướng dẫn như sau:

"1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình cho doanh nghiệp chế xuất; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả uỷ thác xuất khẩu;

...

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hoá xuất khẩu; hợp đồng uỷ thác xuất khẩu;

- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hoá xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

..."

Tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT hướng dẫn như sau:

"Điều 9. Thuế suất 0%:

1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả uỷ thác xuất khẩu;

...

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hoá xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hoá xuất khẩu; hợp đồng uỷ thác xuất khẩu;

- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hoá xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

... ”

Tại Khoản 2, Điều 16 Thông tư số 06/2012/TT-BTC và tại Khoản 2, Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên hướng dẫn như sau:

"2. Tờ khai hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu."

Căn cứ vào các hướng dẫn nêu trên và căn cứ vào trình bày của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh, Tổng cục Thuế thống nhất với ý kiến xử lý của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh nêu tại công văn số 9148/CT-KT2 nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh được biết./ *11/2014*

Nơi nhận: *ll*

- Như trên;
- Vụ PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS(3b). 7



Cao Anh Tuấn